

## KẾ HOẠCH

### **Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019**

Thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 8/5/2017 của Thủ tướng chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 3121/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Luật PBGDPL, Luật tiếp cận thông tin, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2019.

2. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

3. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; Chương trình, Kế hoạch công tác, chỉ đạo, điều hành của UBND gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

4. Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL, của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp

PBGDPL, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động PBGDPL.

5. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, tập trung hướng về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

## II. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật...); nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế hoặc đề xuất, triển khai các giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp (hướng dẫn chung); các sở, ngành, đoàn thể tỉnh hướng dẫn, triển khai, thực hiện trong phạm vi quản lý; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2019.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết thực tiễn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế hoặc đề xuất, thực hiện giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện trong phạm vi quản lý ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2019.

1.3. Chỉ đạo, hướng dẫn, rà soát các quy định, đánh giá thực tiễn triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tỉnh thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.4. Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ được giao trong Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW, Luật PBGDPL, Luật hòa giải

ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành), Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021, các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước; tăng cường truyền thông, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc thực tiễn.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Đánh giá, phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường trao đổi kinh nghiệm giữa các sở, ngành, đoàn thể tỉnh và các địa phương về các lĩnh vực công tác này.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

## **2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

2.1. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021, các Chương trình phối hợp và các Đề án về PBGDPL; phát huy vai trò của sở, ngành Tư pháp, cơ quan Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, điều phối kế hoạch và kinh phí thực hiện chương trình, đề án.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn chung của Sở Tư pháp, Kế hoạch thực hiện các đề án của sở, ngành, đoàn thể tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố.

2.2. Tăng cường truyền thông về PBGDPL, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2018-2021” (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành), tập trung trọng tâm vào xây dựng Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật; Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia; cập nhật, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang tin

PBGDPL của địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Tham mưu, thực hiện tốt các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, huyện và trách nhiệm PBGDPL chuyên ngành của các sở, ngành, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, tổ chức pháp chế, bộ phận được giao nhiệm vụ PBGDPL của các sở, ngành, đoàn thể là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; cơ quan Tư pháp, cơ quan, tổ chức là thành viên Hội đồng cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, huyện

2.4. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; bám sát nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 theo Nghị quyết của Chính phủ, của HĐND, nhiệm vụ công tác trọng tâm của từng sở, ngành, đoàn thể tỉnh và nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành hoặc thông qua năm 2018 và năm 2019 (như: Luật Bảo vệ bí mật của Nhà nước, Luật Công an nhân dân, Luật Đặc xá, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật giáo dục đại học, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch...); các văn bản pháp luật thuộc phạm vi quản lý; các quy định pháp luật, dự thảo luật, pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, hỗ trợ khởi nghiệp, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ; pháp luật về biển, đảo; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như: Hiệp định Đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Liên minh kinh tế Á-Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ, Công ước quốc tế về chống tra tấn và các hình thức trừng phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; điều ước về biển mà Việt Nam là thành viên...

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông; cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí, xuất bản; các tổ chức hành nghề pháp luật, nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý ngành; UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.5. Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; nâng cao năng lực, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức pháp luật chuyên sâu gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ngày 28/12/2018).

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh chủ trì, phối hợp với tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.6. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2019 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND cấp huyện.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch và hướng dẫn tổ chức triển khai trên địa bàn tỉnh; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11/2019.

2.7. Thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm vào đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp), các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.8. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp (chỉ đạo, hướng dẫn chung), Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc, các sở, ngành khác có liên quan chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Hội Người khuyết tật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.9. Triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá công tác PBGDPL theo Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.10. Quán triệt và triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật sau khi được ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Trong năm.

### **3. Công tác hòa giải ở cơ sở**

3.1. Cùng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành) và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chủ trì phối hợp với Mặt trận tổ quốc cùng cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi địa bàn được giao quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hướng dẫn thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, nhất là trong công tác hòa giải ở cơ sở các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại địa phương năm 2019.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chủ trì, phối hợp với Mặt trận tổ quốc cùng cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

**4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước**

4.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 12/7/2017 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc tỉnh thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi địa bàn được giao quản lý

- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ tại Kế hoạch ban hành theo Quyết định số 699/QĐ-BTP và Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 12/7/2017.

4.2. Theo dõi, hướng dẫn, triển khai giải pháp để thực hiện tốt việc đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.3. Phối hợp kiểm tra, kiến nghị việc xử lý hương ước, quy ước vi phạm do có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và huy động sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ngành, đoàn thể tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan, tổ chức có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp: (i) Thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ làm thường trực Hội đồng phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật; (ii) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đoàn thể tỉnh tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và nội dung của Kế hoạch này; (iii) kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc

điều chỉnh cho phù hợp; (iv) chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi kết quả, tổng hợp Báo cáo sơ kết, tổng kết để báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh về kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 theo Kế hoạch này và Kế hoạch của Bộ, ngành, đoàn thể.

2. Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Tăng cường hướng dẫn, tổ chức đăng tải, phát sóng các tin, bài thông tin tuyên truyền với thời lượng, khung giờ phù hợp; thường xuyên phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương tuyên truyền giới thiệu các nội dung pháp luật theo Kế hoạch này và thực hiện thi hành pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan kiểm tra, kiến nghị việc xử lý hương ước, quy ước có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân theo trách nhiệm và phạm vi quản lý tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư: Căn cứ vào kế hoạch này và tình hình cụ thể của mỗi tổ chức xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019; thường xuyên lồng ghép hoạt động tuyên truyền pháp luật và việc thực hiện các phong trào do tổ chức mình phát động.

5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và cơ quan, tổ chức liên quan: Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này để xây dựng, bố trí kinh phí, tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 phù hợp với điều kiện thực tế; chủ động tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân về các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

6. Sở Tài chính: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức hướng dẫn việc bố trí, sử dụng, quyết toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình thực tế xây dựng Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 và tổ chức thực hiện.

- Bố trí nguồn nhân lực, kinh phí hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

8. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động, được thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án, kế hoạch đó.

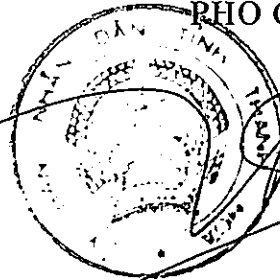


Trên đây là Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tập trung tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả; định kỳ 6 tháng (trước ngày 25/5), hàng năm (trước ngày 20/11) tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Tư pháp để tổng hợp Báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn